VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1907/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng nhằm trang bị cho mỗi cá nhân những kiến thức và kỹ năng cơ bản để bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng là yếu tố then chốt giúp tạo dựng một không gian mạng Việt Nam an toàn, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội số một cách bền vững.

2. Việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin là trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp nhằm thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin tại cơ quan, tổ chức, địa phương.

3. Hình thức tuyên truyền được đổi mới, kết hợp giữa hình thức truyền thống với hình thức trực tuyến, áp dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để triển khai các hoạt động tuyên truyền một cách chủ động, thông minh và tự động.

4. Các biện pháp tuyên truyền được phối hợp linh hoạt, tận dụng ưu thế của mạng xã hội, phương tiện truyền thông đại chúng để các nội dung tuyên truyền có sức lan tỏa rộng rãi, tạo ra năng lượng tích cực, an toàn trên không gian mạng. Đồng thời, chuyển đổi việc tuyên truyền phân tán theo từng bộ, ngành sang phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, định hướng tập trung theo sự điều phối của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Khuyến khích thu hút các nguồn lực xã hội để thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là tận dụng sự tham gia có trách nhiệm của các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông, các mạng xã hội Việt Nam nhằm tạo ra sự lan tỏa, kết nối đa kênh, đa nền tảng, thúc đẩy thay đổi nhận thức về an toàn thông tin của người sử dụng.

II. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát:

a) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, góp phần nâng cao năng lực quốc gia về bảo đảm an toàn thông tin;

b) Giảm thiểu các sự cố mất an toàn thông tin bắt nguồn từ nhận thức yếu kém của con người về các nguy cơ mất an toàn thông tin;

c) Người sử dụng internet được trang bị đầy đủ nhận thức và các kỹ năng cơ bản về bảo đảm an toàn thông tin, có thể an tâm sử dụng mạng internet, mạng xã hội, thực hiện các thủ tục hành chính hay giao dịch điện tử trên không gian mạng, tham gia chính quyền điện tử, góp phần xây dựng không gian mạng Việt Nam an toàn, tích cực, hiệu quả;

d) Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức nhận thức được vai trò, trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

đ) Cơ quan, tổ chức, cá nhân ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin, an toàn thông tin trong nước tiêu biểu đã được Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục An toàn thông tin) đánh giá và công bố hoặc bảo trợ;

e) Học sinh, sinh viên được trang bị đầy đủ nhận thức và kỹ năng cơ bản để khai thác an toàn, hiệu quả, lành mạnh không gian mạng cho học tập, giải trí.

2. Mục tiêu đến năm 2025:

a) Tổ chức 03 chiến dịch nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn thông tin cơ bản quy mô lớn trải rộng trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

b) Thiết lập 03 trang/kênh trên mạng xã hội (tiêu biểu như Facebook, Zalo, Youtube) tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin để thu hút, tiếp cận tối đa người sử dụng tham gia, kết nối trên nhiều nền tảng khác nhau;

c) 100% các bộ, ngành, địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, đô thị thông minh cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

d) 100% tập đoàn, tổng công ty nhà nước, bảo hiểm xã hội, ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng, tài chính nhà nước khác xây dựng và triển khai các kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, nhân viên và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho khách hàng, người sử dụng dịch vụ;

đ) Trên 80% các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có các chương trình hàng năm tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ và kỹ năng cần thiết để tương tác lành mạnh, an toàn trên không gian mạng; 50% các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có các chương trình hàng năm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn khả năng đọc tin, tư duy phê phán, phản biện về các thông tin sai lệch trên mạng nhằm tạo dựng một thế hệ mới có tư duy và sử dụng hiệu quả, tích cực trên không gian mạng;

e) Trên 80% người sử dụng nói chung và 100% sinh viên được tuyên truyền, phổ biến về các nguy cơ mất an toàn thông tin và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an

toàn thông tin trên không gian mạng; các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về an toàn thông tin;

g) 100% các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin thực hiện tuyên truyền, phổ biến nguy cơ, quy trình điều phối ứng cứu, xử lý sự cố mất an toàn thông tin; trách nhiệm và quy tắc nghề nghiệp trong lĩnh vực an toàn thông tin;

h) Trên 90% phóng viên hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, lãnh đạo các cơ quan báo chí được phổ biến về các nguy cơ, hậu quả và trách nhiệm trong vấn đề mất an toàn thông tin; xu hướng và tình hình mất an toàn thông tin tại Việt Nam và trên thế giới;

i) 100% người đứng đầu các cơ quan, tổ chức nhà nước được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, tổ chức; ý thức được hậu quả cũng như trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin;

k) 80% cơ quan, tổ chức được tuyên truyền về các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin trong nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng tại các cơ sở giáo dục.

a) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn giáo dục về an toàn thông tin lồng ghép vào môn tin học, hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), bảo đảm:

- Tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn học sinh tương tác an toàn trên không gian mạng, phát huy tối đa hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin;

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn học sinh khả năng tự đọc tin, phân biệt được nội dung an toàn có thể tiếp cận và loại bỏ những nội dung, thông tin sai lệch, thông tin vi phạm pháp luật.

Các biện pháp tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kỹ năng dưới các hình thức trực quan, dễ hiểu, sinh động theo lứa tuổi.

b) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về an toàn thông tin cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

c) Tổ chức các cuộc thi thiết kế áp phích (poster), thiết kế mô hình, các video đa phương tiện, mã hóa an toàn và xâm nhập ứng dụng web cho các đối tượng từ trung học cơ sở tới đại học.

d) Thực hiện tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu cơ hội việc làm, tiềm năng, cơ hội phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng tại các cơ sở giáo dục.

2. Nhiệm vụ 2: Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội.

a) Thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin; lan truyền những kiến thức, hành động, thông tin tích cực, định hướng thông tin cho người dùng, tránh ảnh hưởng của thông tin vi phạm pháp luật; kết nối đa kênh, đa nền tảng.

b) Sản xuất nội dung tin bài, ảnh, video, clip tạo xu thế,…để đăng, phát trên các trang mạng xã hội, các kênh, nền tảng khác nhau và trên phương tiện truyền thông đại chúng.

c) Tổ chức chương trình trò chơi trên truyền hình (gameshow), cuộc thi tìm hiểu về an toàn thông tin trên các kênh truyền hình, trong đó lồng ghép các nội dung về an toàn thông tin.

d) Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện thông tin đại chúng.

đ) Sản xuất các chương trình, phim, bài hát, phóng sự, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu trên hệ thống phát thanh, truyền hình.

e) Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang đưa tin và bài viết trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến.

g) Tổ chức tập huấn, phổ biến cho đội ngũ phóng viên công nghệ thông tin về các nội dung của Đề án.

h) Tổ chức tuyên dương các chuyên gia an toàn thông tin trong và ngoài nước có thành tích nổi bật, quảng bá các cơ hội việc làm, cơ hội phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực an toàn thông tin.

3. Nhiệm vụ 3: Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin qua các hệ thống thông tin cơ sở.

a) Thực hiện tuyên truyền theo từng điểm cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ mạng hoặc các thiết bị công nghệ thông tin; áp dụng với các khu vực có đông người sử dụng mạng, tại các điểm sử dụng máy tính công cộng, các điểm phủ sóng mạng không dây và truy cập Internet công cộng.

b) Tuyên truyền trên cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện và hệ thống đài truyền thanh cấp xã.

c) Tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

4. Nhiệm vụ 4: Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin qua các phương thức khác.

a) Xây dựng các chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn thông tin cơ bản quy mô lớn, đồng bộ giữa các cơ quan, tổ chức, trải rộng trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội; khuyến khích sự tham gia của người nổi tiếng, các ngôi sao giải trí, các công ty truyền thông, tạo ra sự lan tỏa rộng rãi; sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để thực hiện tuyên truyền tự động.

b) Hằng năm tổ chức các đợt sự kiện tháng an toàn thông tin, ngày an toàn thông tin Việt Nam để tăng cường hiểu biết về những mối nguy hiểm trên không gian mạng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết để bảo đảm an toàn thông tin; kết hợp với tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm.

c) Thực hiện tuyên truyền thông qua hình thức nhắn tin, cảnh báo với sự tham gia của các doanh nghiệp viễn thông, các mạng xã hội, trình duyệt Việt Nam nhằm cảnh báo các nguy cơ mất an toàn thông tin và các biện pháp phòng ngừa.

d) Xây dựng và vận hành chuyên trang an toàn thông tin; cung cấp đầy đủ thông tin, công cụ và tài liệu cho toàn bộ các đối tượng, tạo thành cộng đồng an toàn thông tin Việt Nam:

- Cung cấp thông tin, cảnh báo, hướng dẫn các giải pháp, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, đánh giá mức độ an toàn thông tin cho cá nhân, cơ quan, tổ chức và các biện pháp cần thực hiện;

- Cung cấp thông tin, cảnh báo, hướng dẫn kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Cung cấp thông tin, tài liệu, hướng dẫn, công cụ nghiên cứu cho học sinh, sinh viên;

- Cung cấp thông tin, công cụ, tài liệu cho các cán bộ kỹ thuật phụ trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin trong các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

đ) Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, đồ họa thông tin (infographic), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền, các hướng dẫn sử dụng các thiết bị thông minh, các thiết bị công nghệ an toàn.

e) Phối hợp với các tổ chức quốc tế, quốc gia trong khu vực và trên thế giới triển khai các chương trình tuyên truyền, nâng cao nhận thức và các kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin.

g) Tổ chức đánh giá, công bố và tuyên truyền các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin nội địa tiêu biểu để tổ chức, cá nhân biết đến và ưu tiên sử dụng.

h) Xây dựng, thiết lập các hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin:

- Trang bị các phương tiện, thiết bị, phần mềm phục vụ công tác tuyên truyền;

- Xây dựng và thiết lập hệ thống lắng nghe, phát hiện sớm xu hướng trên không gian mạng sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), qua đó nắm bắt xu hướng thông tin và xây dựng các định hướng, điều hướng thông tin, tuyên truyền cho người dùng tránh ảnh hưởng của thông tin xấu độc, sai sự thật, thông tin vi phạm pháp luật;

- Xây dựng hệ thống công nghệ truyền thông, tuyên truyền chủ động, tự động trên không gian mạng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot).

5. Nhiệm vụ 5: Xây dựng nội dung tuyên truyền về bảo đảm an toàn thông tin cho các nhóm đối tượng người cao tuổi và thanh thiếu niên.

a) Đối tượng người cao tuổi: Xây dựng cẩm nang, video nhận thức cơ bản, hướng dẫn sử dụng các thiết bị thông minh, nhận biết các mối nguy cơ trên không gian mạng, đăng tải hoặc phát trên các kênh truyền thông xã hội, phương tiện truyền thông đại chúng và báo chí.

b) Đối tượng thanh thiếu niên:

- Xây dựng hoặc chuyển thể và xuất bản truyện tranh tuyên truyền dành cho thanh thiếu niên;

- Sản xuất video clip, các bộ phim hoạt hình tuyên truyền dành cho thanh thiếu niên.

6. Nhiệm vụ 6: Định hướng nội dung, hoạt động và xây dựng, biên tập các tài liệu tuyên truyền thuộc phạm vi của Đề án.

a) Hàng năm xây dựng định hướng và hướng dẫn thực hiện các hoạt động tuyên truyền chung của Đề án, trong đó bảo đảm các nội dung:

- Tuyên truyền, hướng dẫn các kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng để sử dụng thiết bị thông minh, IoT an toàn, hiệu quả;

- An toàn thông tin theo cấp độ, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia;

- An toàn thông tin cho Chính phủ điện tử, đô thị thông minh, giao dịch điện tử;

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin trong nước;

- Bảo vệ thông tin cá nhân; phòng chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác; phòng, chống phần mềm độc hại, nâng cao cảnh giác đối với các nguồn phát tán thông tin độc hại, thông tin vi phạm pháp luật;

- Đường lối, cơ chế, chính sách và quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng;

- Cảnh báo các sự cố, các lỗ hổng bảo mật, các nguy cơ mất an toàn thông tin mạng; các xu hướng an toàn thông tin.

b) Xây dựng và biên tập tài liệu tuyên truyền sử dụng chung cho các đối tượng và theo chủ đề, chuyên đề phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau thuộc phạm vi của Đề án. Chia sẻ rộng rãi để các cơ quan, đơn vị có thể khai thác, sử dụng chung.

c) Duy trì, nâng cấp và bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống lưu trữ, chia sẻ và quảng bá các tài liệu tuyên truyền thuộc phạm vi đề án.

d) Thiết lập, duy trì kênh liên lạc và cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền tới các trang/kênh tuyên truyền của các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp.

đ) Thiết lập mạng lưới cộng tác viên tham gia tiếp nhận thông tin, lắng nghe, phát hiện sớm xu hướng thông tin, an toàn thông tin trên mạng qua đó xây dựng các biện pháp thông tin, tuyên truyền hiệu quả.

e) Xây dựng hoặc thuê dịch vụ thiết lập, duy trì, vận hành đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, hỗ trợ, tư vấn về an toàn thông tin cho người sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin.

IV. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoặc từ nguồn đóng góp, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án này, các bộ, ngành, địa phương xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án;

- Điều phối hoạt động tuyên truyền tại các bộ, ngành, địa phương; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai các nội dung được giao trong Đề án;

- Chủ trì thực hiện khảo sát hàng năm về nhận thức và hiện trạng về an toàn thông tin tại Việt Nam;

- Chủ trì thực hiện Nhiệm vụ 4 và Nhiệm vụ 6 của Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nội dung a Nhiệm vụ 2 của Đề án; chỉ đạo các cơ quan báo chí ở trung ương thực hiện Nhiệm vụ 2 và Nhiệm vụ 5 của Đề án;

- Hướng dẫn, đôn đốc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan báo chí thuộc địa bàn quản lý thực hiện Nhiệm vụ 2 của Đề án;

- Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá, tổng kết và hàng năm đánh giá triển khai tổng kết.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, thực hiện Nhiệm vụ 1 của Đề án; xây dựng kế hoạch thực hiện và định hướng, hướng dẫn các cơ sở đào tạo ban hành kế hoạch thực hiện;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

3. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí khác:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Nhiệm vụ 2 và Nhiệm vụ 5 của Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình;

- Chủ động bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình an toàn thông tin thích hợp để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều đối tượng cần tuyên truyền;

- Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

- Căn cứ nội dung của Đề án và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng và thực hiện các Kế hoạch tuyên truyền trong phạm vi cơ quan, đơn vị của mình bảo đảm toàn bộ công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị được trang bị đầy đủ các kỹ năng cần

thiết bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chính phủ điện tử;

- Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan báo chí thuộc địa bàn quản lý thực hiện Nhiệm vụ 2 của Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Nhiệm vụ 3 của Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mình;

- Căn cứ nội dung của Đề án và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và thực hiện các Kế hoạch tuyên truyền trong phạm vi cơ quan, đơn vị của mình bảo đảm toàn bộ công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị được trang bị đầy đủ các kỹ năng cần thiết bảo đảm an toàn thông tin khi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chính quyền điện tử;

- Thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin trên các trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý;

- Bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án theo quy định;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan để triển khai các nhiệm vụ của Đề án;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

7. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh:

Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án trong khuôn khổ chương trình hoạt động của hệ thống học viện và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

8. Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam:

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện các sự kiện, các chương trình, hội nghị, hội thảo và khảo sát hàng năm về nhận thức, hiện trạng an toàn thông tin tại Việt Nam và triển khai các công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan của Đề án;

- Tuyên truyền áp dụng Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp an toàn thông tin của hiệp hội.

9. Tổ chức chính trị - xã hội, hội, hiệp hội nghề nghiệp, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông:

Chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cá nhân, đơn vị và hội viên của mình các nội dung tuyên truyền theo Đề án này.

10. Các doanh nghiệp viễn thông, Internet (ISP), các đơn vị cung cấp các mạng xã hội, trình duyệt Việt Nam:

- Định kỳ thực hiện nhắn tin tuyên truyền hoặc cảnh báo các nguy cơ mất an toàn thông tin và các biện pháp phòng ngừa;

- Định kỳ tuyên truyền hoặc cảnh báo các nguy cơ mất an toàn thông tin và các biện pháp phòng ngừa thông qua các ứng dụng, tiện ích trên các thiết bị đầu cuối (điện thoại thông minh, máy tính bảng,…);

- Xây dựng và triển khai các Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, nhân viên và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các khách hàng, người sử dụng dịch vụ;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

11. Các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin:

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin đã được công bố, cấp phép;

- Khuyến khích các đơn vị xây dựng bộ công cụ đánh giá nhận thức về an toàn thông tin của người dùng;

- Thiết lập kênh liên lạc cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền với Bộ Thông tin và Truyền thông, các khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, biên tập các tài liệu tuyên truyền và chia sẻ, quảng bá các tài liệu thuộc phạm vi Đề án;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

12. Các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các tổ chức tín dụng, tài chính nhà nước:

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, nhân viên và tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các khách hàng, người sử dụng dịch vụ;

- Định kỳ tuyên truyền hoặc cảnh báo các nguy cơ mất an toàn thông tin và các biện pháp phòng ngừa thông qua các ứng dụng, tiện ích trên các thiết bị đầu cuối, các trang thông tin điện tử do cơ quan, đơn vị sở hữu, quản lý;

- Tham gia các chiến dịch tuyên truyền do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng